|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2024* |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**về việc giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Địa chất và khoáng sản**

Kính gửi: Các vị đại biểu Quốc hội

Ngày 28/11/2024, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã có Báo cáo số 1098/BC-UBTVQH15 về việc giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Địa chất và khoáng sản (dự thảo Luật) gửi các vị đại biểu Quốc hội (ĐBQH). Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) kính trình Quốc hội báo cáo tóm tắt như sau:

1. **Về phân nhóm khoáng sản (Điều 6)**

*Có ý kiến đề nghị quy định danh mục những khoáng sản chiến lược, quan trọng và đặc biệt quan trọng; việc quyết định về thăm dò, khai thác, thu hồi các khoáng sản này thì giao Thủ tướng Chính phủ quyết định.*

UBTVQH xin **báo cáo**: Tại khoản 15 Điều 2 Dự thảo Luật đã có quy định khái niệm “*Khoáng sản chiến lược, quan trọng*”. **Tiếp thu** ý kiến ĐBQH, dự thảo Luật đã được rà soát, bổ sung, chỉnh lý các quy định liên quan đối với loại khoáng sản này trong quy định về chính sách của Nhà nước (khoản 3 Điều 3), thăm dò khoáng sản chiến lược, quan trọng (Điều 41, Điều 44, Điều 47), khai thác khoáng sản chiến lược, quan trọng (Điều 65); không đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với một số khu vực khoáng sản chiến lược, quan trọng (khoản 2 Điều 100); giao Bộ Tài nguyên và Môi trường trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục khoáng sản chiến lược, quan trọng (điểm b khoản 2 Điều 107).

1. **Về quyền lợi, trách nhiệm của địa phương, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân nơi có tài nguyên địa chất, khoáng sản được khai thác (Điều 8)**

*Có ý kiến đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về mức đóng góp của các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản đối với địa phương nơi có tài nguyên địa chất, khoáng sản được khai thác để địa phương có cơ sở thực hiện; rà soát quy định hạch toán khoản chi hỗ trợ vào chi phí sản xuất của doanh nghiệp để thống nhất với Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; ý kiến khác cho rằng việc bổ sung quy định này làm tăng gánh nặng cho doanh nghiệp.*

UBTVQH thấy rằng, nội dung này là kế thừa nội dung từ điểm a khoản 2 Điều 5 Luật Khoáng sản năm 2010 về trách nhiệm hỗ trợ của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản. **Tiếp thu** ý kiến của ĐBQH, UBTVQH nhận thấy cần thiết phải quy định rõ ràng hơn về nội dung này. Theo đó, dự thảo Luật đã được bổ sung điểm đ khoản 1 Điều 8 theo hướng quy định: *Căn cứ tình hình hoạt động khoáng sản trên địa bàn, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định việc ban hành quy định về trách nhiệm đóng góp kinh phí của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản để đầu tư nâng cấp, duy tu, xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình bảo vệ môi trường trên địa bàn*. Đồng thời, bổ sung khoản 3 Điều 8 giao Chính phủ quy định chi tiết để Chính phủ quy định một số nội dung như: nguyên tắc xác định mức thu, trình tự, thủ tục thu, nộp ngân sách nhà nước, quản lý và sử dụng nguồn thu để bảo đảm thực hiện thống nhất trong toàn quốc.

Theo quy định nêu trên, việc quyết định mức thu phải căn cứ vào tình hình, hiệu quả hoạt động về khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Trường hợp hoạt động khoáng sản trên địa bàn không hiệu quả thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh sẽ chủ động quyết định điều chỉnh khoản đóng góp này, tránh ảnh hưởng xấu đến môi trường đầu tư của địa phương. Bên cạnh đó*,* hoạt động khoáng sản thường không được sự ủng hộ của người dân trên địa bàn do tác động không mong muốn đối với môi trường sống và hạ tầng kỹ thuật. Việc tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản có những đóng góp cụ thể (cùng với khoản chi ngân sách nhà nước để nâng cấp, duy tu, xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình bảo vệ môi trường) góp phần tạo được đồng thuận ủng hộ của người dân khi triển khai dự án khai thác khoáng sản. Nhiều doanh nghiệp khai thác khoáng sản mong muốn có hành lang pháp lý cụ thể, rõ ràng để có căn cứ thực hiện.

1. **Về quy hoạch khoáng sản nhóm I, quy hoạch khoáng sản nhóm II, phương án quản lý về địa chất, khoáng sản (Điều 12)**

*- Có ý kiến đề nghị điều chỉnh, bổ sung tên gọi của quy hoạch là quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản; đồng thời, chỉnh sửa tương ứng tại quy định về sửa đổi, bổ sung Luật Quy hoạch.*

**Tiếp thu** ý kiến ĐBQH, dự thảo Luật đã sửa đổi tên quy hoạch khoáng sản tại khoản 1 Điều 12 là *quy hoạch khoáng sản nhóm I* và *quy hoạch khoáng sản nhóm II* để bảo đảm ngắn gọn, bao hàm các nội dung liên quan. Đồng thời đã rà soát, chỉnh lý đồng bộ tên quy hoạch tại các quy định liên quan đến quy hoạch khoáng sản trong dự thảo Luật. Để bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý tên gọi quy hoạch khoáng sản tại nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Quy hoạch trong dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu.

*- Có ý kiến đề nghị quy định theo hướng giao Chính phủ phân công cơ quan, tổ chức lập quy hoạch và sẽ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch khoáng sản, quy định việc lập phương án quản lý về địa chất, khoáng sản được tích hợp vào quy hoạch tỉnh. Ý kiến khác đề nghị giao cho Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm lập quy hoạch khoáng sản, các cơ quan có liên quan phối hợp thực hiện.*

UBTVQH xin **báo cáo**: Để bảo đảm chủ động, linh hoạt của Chính phủ trong chỉ đạo, điều hành và phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về lĩnh vực khoáng sản phù hợp với chủ trương đổi mới công tác xây dựng pháp luật, dự thảo Luật giao Chính phủ phân công cơ quan tổ chức lập, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch điều tra cơ bản địa chất, khoáng sản, quy hoạch khoáng sản nhóm I, quy hoạch khoáng sản nhóm II (khoản 5 Điều 12).

*- Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định giao UBND cấp tỉnh hiệu chỉnh tọa độ, diện tích, địa danh, khu vực khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong quy hoạch tỉnh trước khi tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản.*

UBTVQH xin **báo cáo** như sau: Thông tin về toạ độ, diện tích, địa danh, khu vực khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường thể hiện trong phương án quản lý về địa chất, khoáng sản thuộc quy hoạch tỉnh. **Tiếp thu** ý kiến ĐBQH, dự thảo Luật đã chỉnh lý không quy định cụ thể về điều chỉnh quy hoạch khoáng sản trong dự thảo Luật này. Việc điều chỉnh quy hoạch tỉnh (trong đó có phương án quản lý về địa chất, khoáng sản), quy hoạch khoáng sản nhóm I, quy hoạch khoáng sản nhóm II, thẩm quyền điều chỉnh đều phải tuân thủ pháp luật về quy hoạch (khoản 4 Điều 12).

Đồng thời, UBTVQH đã chỉ đạo chỉnh lý nội dung điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn trong dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu.

1. **Về nguyên tắc cấp giấy phép thăm dò khoáng sản (Điều 43)**

*Có ý kiến đề nghị bổ sung quy định giao Chính phủ quy định đối với trường hợp tổ chức được cấp vượt quá 05 giấy phép thăm dò đối với một loại khoáng sản nhằm giải quyết vướng mắc liên quan đến số lượng giấy phép thăm dò đối với khoáng sản năng lượng (than) cho Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.*

**Tiếp thu** ý kiến ĐBQH, dự thảo Luật đã bổ sung tại điểm h khoản 1: “*Mỗi tổ chức, cá nhân được cấp không quá 05 giấy phép thăm dò đối với một loại khoáng sản, không kể giấy phép thăm dò khoáng sản đã hết hiệu lực.* ***Trường hợp cấp quá 05 giấy phép cho cùng 01 tổ chức phải được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận bằng văn bản***”.

1. **Về giấy phép khai thác khoáng sản (Điều 56)**

*Có ý kiến đề nghị điều chỉnh quy định thời gian cấp phép là không quá 50 năm và thời gian gia hạn không quá 15 năm.*

Về nội dung này, UBTVQH xin **báo cáo**: Khoáng sản là tài sản công, việc thực hiện dự án đầu tư khai thác khoáng sản phải có cách tiếp cận khác so với dự án đầu tư thông thường khác. Việc quy định thời hạn của giấy phép khai thác khoáng sản, bảo đảm thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản nhưng cần tính toán giảm thiểu các tác động không tích cực đến phát triển kinh tế - xã hội. Kinh nghiệm quốc tế cho thấy, giấy phép khai thác khoáng sản đều có thời hạn tối đa là 30 năm và được gia hạn một số năm. Quy định này cũng phù hợp với điều kiện thực tế là vòng đời của công nghệ khai thác khoáng sản sau 30 năm thường đã lạc hậu và cũng cần đầu tư đổi mới. Điểm a khoản 4 Điều 56 dự thảo Luật đã quy định giấy phép khai thác khoáng sản có thời hạn không quá 30 năm và có thể được gia hạn nhiều lần, nhưng tổng thời gian gia hạn không quá 20 năm, ***tổng cộng là 50 năm, bằng với thời gian thực hiện dự án đầu tư thông thường theo quy định của pháp luật về đầu tư***. Trên thực tế, có nhiều dự án sau 10 năm đã hoàn thành việc khai thác, kết thúc dự án. Ngoài ra, dự thảo Luật quy định việc cấp lại giấy phép khai thác khoáng sản trong trường hợp giấy phép khai thác khoáng sản đã hết thời gian khai thác khoáng sản (kể cả thời gian gia hạn) nhưng còn trữ lượng. Do vậy, UBTVQH *đề nghị Quốc hội cho phép được giữ quy định về thời hạn giấy phép khai thác khoáng sản như tại điểm a khoản 4 Điều 56*, đồng thời, đề nghị Chính phủ chỉ đạo để bảo đảm thuận lợi, dễ dàng về thủ tục gia hạn giấy phép.

1. **Về phương pháp xác định, phương thức thu, quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (Điều 100)**

*Có ý kiến đề nghị gộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và thuế tài nguyên để tiết kiệm thời gian, chi phí, nhân lực của Nhà nước và doanh nghiệp.*

Về nội dung này, UBTVQH xin **báo cáo**: ***(i)*** Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là khoản tiền mà tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản phải nộp cho Nhà nước để tiếp cận, khai thác, đưa khoáng sản ra khỏi lòng đất, chuyển từ tài nguyên quốc gia, tài sản thuộc sở hữu toàn dân thành tài sản thuộc sở hữu riêng của tổ chức, cá nhân; ***(ii)***Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và thuế tài nguyên khác nhau về cơ chế xác định, việc thu, nộp và không trùng lắp thủ tục hành chính; ***(iii)***Quy định tiền cấp quyền đối với tài nguyên khoáng sản thống nhất với pháp luật về tài nguyên nước. Trường hợp bỏ quy định thu tiền cấp quyền thì không có cơ sở tính giá khởi điểm khi tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Do vậy*,* dự thảo Luật *tiếp tục quy định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và không gộp với thuế tài nguyên*. Đề nghị Chính phủ tiếp tục cải cách thủ tục nộp thuế, tiền cấp quyền để bảo đảm thuận lợi cho tổ chức, cá nhân.

1. **Về nội dung khác**

**7.1.** UBTVQH đã chỉ đạo rà soát, chỉnh lý, **tiếp thu** tối đa ý kiến ĐBQH về thực hiện định hướng đổi mới tư duy trong công tác xây dựng pháp luật;giao Chính phủ quy định chi tiết những nội dung có tính chất kỹ thuật, quy trình, hồ sơ, trình tự, thủ tục để bảo đảm tính chủ động, linh hoạt trong công tác chỉ đạo điều hành; rà soát, bỏ các nội dung trùng lặp, thuộc thẩm quyền phân công của Chính phủ, đồng thời quy định chung tại một điều (Điều 107) về trách nhiệm quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản của Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

**7.2.** Để kịp thời tháo gỡ kháo khăn, vướng mắc trong thực tiễn khai thác khoáng sản cung cấp vật liệu san lấp phục vụ các dự án đầu tư phát triển kinh tế-xã hội, dự thảo Luật đã chỉnh lý điểm d khoản 2 Điều 73 như sau:*“d) Việc khai thác khoáng sản nhóm IV để phục vụ cho các dự án, công trình, hạng mục công trình, thực hiện các biện pháp huy động khẩn cấp quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật này, không phải thực hiện thủ tục trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư, thẩm định và phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường, đăng ký môi trường, nhưng phải lập phương án khai thác khoáng sản nhóm IV, trình cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để xem xét, cấp giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định của Luật này”*. Đồng thời, các quy định tại điểm d khoản 1 Điều 6, Điều 72, Điều 73, Điều 74 có hiệu lực thi hành sớm để đáp ứng yêu cầu thực tế (kể từ ngày 15/01/2025).

**7.3.** UBTVQH đã chỉ đạo rà soát, hoàn thiện kỹ thuật, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật, bám sát mục tiêu chính sách, quan điểm, yêu cầu xây dựng Luật. Sau khi tiếp thu, chỉnh lý, dự thảo Luật có **12** Chương, **111** Điều, chỉnh lý về nội dung **79** điều, bỏ **05** điều so với dự thảo Luật trình Quốc hội tại phiên họp ngày 05/11/2024.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Địa chất và khoáng sản, UBTVQH kính trình các vị đại biểu Quốc hội, xem xét, thông qua.

 **ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**